

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Quận Gò Vấp có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: “Mua sắm bổ sung vật tư, hóa chất sau khi có kết quả thầu năm 2023” với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin chung

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Quận Gò Vấp
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Tổ Vật tư thiết bị y tế - phòng KHTH, Bệnh viện Quận Gò Vấp
 - Số điện thoại liên hệ: 028. 38951364 – 028. 39964002.
- Cách thức tiếp nhận báo giá:

Quý đơn vị thực hiện gửi hồ sơ chào giá bản giấy có ký tên, đóng dấu theo 2 hình thức sau:

 - Nhận qua đường bưu điện hoặc trực tiếp tại: Phòng văn thư Bệnh viện Quận Gò Vấp số 641 Quang Trung, P.11, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.
 - Nhận qua email: vttbyt.bvgv@gmail.com
- Thời gian nhận hồ sơ chào giá: Từ 08 giờ 00 phút ngày 08./04/2024 đến trước 08...giờ...ngày 18 tháng 04 năm 2024

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét

- Thời gian có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày kể từ ngày....tháng....năm 2024


II. Nội dung báo giá:

- Danh mục Mua sắm bổ sung vật tư, hóa chất sau khi có kết quả thầu năm 2023 (Phụ lục I đính kèm)
- Địa điểm cung cấp: Bệnh viện Quận Gò Vấp
- Thời gian giao hàng dự kiến: 24 giờ đến 48 giờ tính từ khi nhà thầu nhận được đơn đặt hàng của Bệnh viện.
- Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Thanh toán 100% giá trị của đơn hàng bằng hình thức chuyển khoản trong vòng 120 ngày sau khi Công ty cung cấp đầy đủ hóa đơn và chứng từ thanh toán hợp lệ.



4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Thanh toán 100% giá trị của đơn hàng bằng hình thức chuyển khoản trong vòng 120 ngày sau khi Công ty cung cấp đầy đủ hóa đơn và chứng từ thanh toán hợp lệ.

5. Các thông tin khác:

- Nhà thầu vui lòng báo giá theo mẫu đính kèm
- Giấy phép/ ủy quyền bán hàng của hãng
- Hồ sơ kỹ thuật sản phẩm. 

Nơi nhận:

- Như trên.
- Lưu: VT, TVTTBYT



PGS.TS. Trần Phủ Mạnh Siêu





PHỤ LỤC DANH MỤC HÀNG HÓA
(Đính kèm Yêu cầu báo giá ngày 08/04/2024 về việc mua sắm bổ sung vật tư, hóa chất sau khi có kết quả thầu năm 2023)

ST T	Tên thiết bị/hàng hóa	Mô tả đặc tính cơ bản	Đơn vị tính	Số lượng
1	Acid Citric	Hàm lượng > 99,5%. Tình thể bột màu trắng. Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO; EC hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương.	Kg	1.500
2	Bảng cố định khớp vai	- Nẹp bằng vải cotton, vải không dệt, vải có lỗ thoáng khí. Có thiết kế băng nhám dính để cố định đai. - Kích cỡ: gồm các cỡ tương ứng với độ dài từ khuỷu tay đến bàn tay: 25-30cm, 30-35cm. * Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO; EC hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương.	Cái	300
3	Bộ dây chạy thận nhân tạo	+ Bộ dây chạy thận nhân tạo 4 trong 1, bao gồm: 1 dây động mạch và dây tĩnh mạch, 1 dây truyền dịch, 1 túi xá và 1 transducer Dây động mạch có tổng chiều dài dây chính dây động mạch: L ≥ 3830mm; Đường kính dây bơm (8.0x12.2x400 mm) không rò rỉ máu. Dây tĩnh mạch có tổng chiều dài dây chính dây tĩnh mạch: L ≥ 2800mm Tiêu chuẩn tối thiểu ISO; EC hoặc giấy chứng nhận có giá trị tương đương.	Bộ	20.000
4	Bộ tiêm chích FAV tiết trùng	Bao gồm: Khăn chống thấm: 1 cái Gạc không dệt: 2 cái. Gạc không dệt: 4 cái. Gạc trụ tròn: 2 cái. Keo dán: 6 cái. Nguyên liệu: Gạc 100% cotton, thấm hút. Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO; EC hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương.	Bộ	22.000
5	Chất lấy dấu răng	Được sử dụng lấy dấu khuôn răng trong phục hình răng, nghiên cứu khớp cắn, chỉnh nha. Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO; EC hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương.	Gói	20
6	Chất lấy dấu răng bằng cao su đặc	Cao su lấy dấu răng trong phục hình, phẫu thuật nha khoa mức độ nặng. Phù hợp cho phương pháp lấy dấu 1 thì lần 2 thì. Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO; EC hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương.	Hộp	20
7	Chất lấy dấu răng bằng cao su lỏng	Cao su lấy dấu loại nhẹ, sử dụng khi trộn cùng cao su lấy dấu loại nặng, dùng để lấy dấu răng trong phục hình nha khoa Chi khâu không tan, tổng hợp, đơn sợi, - Chi khâu Polypropylene phủ PEG, số 2/0, dài 90cm - 2 kim tròn đầu nhọn, dài 26mm, bằng hợp kim Suralloy * Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO; EC hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương.	Hộp	20
8	Chi khâu không tan tổng hợp đơn sợi 2/0, kim tròn	Chi khâu không tan tổng hợp đơn sợi - Chi khâu Polypropylene phủ PEG, số 2/0, dài 90cm - 2 kim tròn đầu nhọn, dài 26mm, bằng hợp kim Suralloy * Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO; EC hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương.	Tép	600
9	Chi khâu không tan tổng hợp đơn sợi 3/0, kim tròn	Chi khâu không tan tổng hợp đơn sợi * Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO; EC hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương.	Tép	600
10	Chi khâu không tan tổng hợp đơn sợi có gai số 3-0	Chi khâu tiêu tổng hợp đơn sợi - Chi khâu polyglyconate thành phần copolymer của glycolic acid và trimethylene carbonate, có gai số 3/0 - 1 kim tròn dài 26mm, 1/2C, phủ silicon * Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO; EC hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương.	Tép	120
11	Chi khâu không tan tổng hợp đa sợi số 1/0, kim tròn	Chi khâu tiêu trung bình, đa sợi - Chi khâu Lactomer 9-1 gồm glycolic và lactide được bao phủ bởi calcium stearoyl lactylate, số 1 dài 90cm - 1 kim tròn đầu nhọn, bằng thép không gỉ, dài 40 mm 1/2C. * Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO; EC hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương.	Tép	1.000

12

12	Chi tan trung bình tổng hợp đa sợi số 2/0, kim tròn	Chi khâu tiêu trung bình, đa sợi - Chi bằng Lactomer 9-1 gồm glycolic và lactide được bao phủ bởi calcium stearoyl lactylate, số 2/0 dài 75cm - 1 Kim tròn đầu nhọn, bằng thép không gỉ, dài 26mm 1/2C. * Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO; EC hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương.	Tép	1,000
13	Chi không tan đơn sợi Nylon số 3-0, kim tam giác	Chi khâu không tiêu tổng hợp, đơn sợi khâu đa - Chi màu xanh chất liệu Nylon, số 3/0, dài 75cm - 1 kim tam giác ngược dài 24mm, 3/8C, kim phủ silicon * Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO; EC hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương.	Tép	2,000
14	Chi tan trung bình tổng hợp đa sợi số 3/0, kim tròn	Chi khâu tiêu trung bình, đa sợi - Chi bằng Lactomer 9-1 gồm glycolic và lactide được bao phủ bởi calcium stearoyl lactylate, số 3/0 dài 75cm - 1 Kim tròn đầu nhọn, bằng thép không gỉ, dài 26mm 1/2C - Tiết khâu * Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO; EC hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương.	Tép	1,000
15	Chụp gấp dị vật	Chụp bảo vệ gấp dị vật sử dụng 1 lần, chất liệu cao su mềm Đường kính kênh ≤ 2,3mm Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO; EC hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương	Cái	10
16	Clip cầm máu có tay cầm	Clip cầm máu sử dụng 1 lần dùng trong nội soi tiêu hóa, tay cầm lắp sẵn - Độ mở clip từ 11mm đến 15mm. Xoay được 360 độ, clip có thể đóng mở nhiều lần trước khi bắn - Chất liệu thép không gỉ, lớp phủ bên ngoài cho phép đưa vào kênh trong tru - Chiều dài ≤ 210cm - Đường kính kênh ≤ 2.6mm Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO; EC hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương.	Cái	100
17	Đai số 8	- Dùng cố định xương đòn trong chấn thương gãy xương đòn, trật khớp cùng đòn. Băng đệm mềm, vải cotton mềm - Cấu tạo: Đai có thiết kế định hình ôm quanh phần xương đòn và nách, Dây đai được thiết kế khóa Velcro (băng nhám dính) - Kích thước: 5 kích cỡ tương ứng số đo vòng ngực: 61-75cm, 76-85cm, 86-95cm, 96-105cm, >105cm. - * Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO; EC hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương.	Cái	300
18	Đai cột sống thắt lưng	Làm từ vải cotton, vải không dệt, vải có lỗ thoáng khí. Có khóa Velcro và hệ thống thanh nẹp đàn hồi. Dùng hỗ trợ giảm áp lực vùng thắt lưng, đau cấp vùng thắt lưng, trật đĩa đệm, lún xẹp đốt sống. Chiều cao khoảng 270mm, gồm tối thiểu các cỡ S, M, L, XL, XXL. Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO; EC hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương.	Cái	150
19	Dao mổ phaco 15 độ	Lưỡi dao mổ vô khuẩn được làm bằng thép không gỉ, không gây chói. Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO; EC hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương.	Cái	50
20	Dao phẫu thuật mắt 2.8-2.85mm	Lưỡi dao mổ vô khuẩn được làm bằng thép carbon không gỉ, không gây chói. Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO; EC hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương.	Cái	500
21	Dầu máy tay khoan	Đầu có độ tinh khiết tối đa Chịu được nhiệt cao khi hấp tiết trung Không chứa các thành phần độc hại, không gây hại cho cơ thể người và thân thiện với môi trường Tương hợp vật liệu cho đảm bảo độ bền cho các bộ phận cấu tay khoan như các bộ phận nhựa, ron cao su ... Đóng gói: chai 400ml Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO; EC hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương	Chai	10
22	Đầu dò mổ Amidan và nạo VA	Đầu Evac mổ amidan và nạo VA dùng cho máy Coblator II. Đầu thẳng, có thể uốn cong, chiều dài làm việc là 6 inches (chưa kể phần tay cầm) Cấu tạo có 3 điện cực kèm theo một kênh dẫn nước và một bộ phận hút Có 4 công năng: cắt, cầm máu, tưới nước và hút. Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO; EC hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương.	Cái	40
23	Đầu dò chuyên nạo VA	Đầu Precise Max chuyên nạo V.A dùng cho máy Coblator II. Cấu tạo điện cực dạng lưới phẳng, tạo trường plasma rộng nên có thể cắt bỏ mô nhanh hơn, tăng khả năng hút giúp loại bỏ mô vụn và chất lỏng, giảm nguy cơ tắc nghẽn. Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO; EC hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương.	Cái	5

24	Đầu lấy với răng bằng kim loại	Dùng cụ lấy với răng trên và dưới nước dùng trong điều trị nha chu viêm bằng sóng siêu âm với nhiều cường độ khác nhau - Chất liệu: Thép không gỉ Titanium Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO:EC hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương.	Môi	12
25	Dung dịch sát khuẩn màng lọc thận nhân tạo	Peracetic acid: 4% Hydrogen Peroxide: 26% Acetic acid: 10% . Can 5 lít * Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO; EC hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương.	Can	40
26	Dung dịch thẩm phân máu đậm đặc (Dịch A)	Can 10 lít dd đậm đặc chứa: • Natri clorid: 2708.69g • Kali clorid: 67.10g • Calciclorid.2H2O: 99.24 g • Magnesi clorid.6H2O: 45.75g • Acid acetic băng: 81.00g • Glucose H2O: 494.99g • Nước tinh khiết vừa đủ: 10 lít Đóng gói: Can 10 lít * Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO; EC hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương.	Can	6,000
27	Dung dịch thẩm phân máu đậm đặc (Dịch B)	Can 10 lít dd đậm đặc chứa: • Natri Bicarbonate: 840g • Dinatri Edetat. 2H2O: 0.5 g • Nước tinh khiết vừa đủ: 10 lít Đóng gói: Can 10 lít * Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO; EC hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương.	Can	8,000
28	Dung dịch khử khuẩn và làm sạch bề mặt	Là một chất tẩy rửa khử trùng/khử khuẩn đa năng dùng cho các bề mặt rắn, không xốp. Thành phần: Didecylidimethylammonium chloride (0.28%), Isopropanol (17.20%) Chất trợ (82.52%) Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO;EC hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương.	Chai	20
29	Dụng cụ trám răng nha khoa	Có quết keo với đầu lông mịn, không rung lỏng to khi sử dụng, không tan trong môi trường miệng hay dung môi trong vật liệu nha khoa Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO;EC hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương.	Hộp	30
30	Dụng cụ đánh bóng răng sau khi hàn răng	Nhám kê dùng để đánh bóng vị trí tiếp xúc mặt bên của răng sau khi trám. Có 4 màu sắc tương ứng với độ nhám mịn khác nhau	Sợi	20
31	Gel bôi trơn ống tủy	- Loại bỏ các hoá chất vô cơ - Làm cho thành ống tủy sạch nhất sau khi loại bỏ lớp mùn ngà Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO;EC hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương.	Tuýp	40
32	Gel làm mòn men răng trước khi trám răng	Gel Acid phosphoric 37% dùng xoa mòn bề mặt men ngà. Màu xanh đặc trưng giúp dễ phân biệt và làm sạch. Độ nhớt của etching phù hợp để kiểm soát trong quá trình sử dụng. Tuýp 5ml	Tuýp	20
33	Javel 10%	Chất lỏng không màu, trong suốt, nồng độ Javel 10% Đóng gói can 30 lít * Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO; EC hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương.	Lít	2,500
34	Kềm cá sấu gấp dị vật	Kềm cá sấu gấp dị vật loại sử dụng 1 lần, bằng thép không gỉ, phủ Teflon Đường kính ống ≤ 2.3mm Đường kính kênh ≤ 2.8mm Chiều dài ≤ 180cm Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO;EC hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương	Cái	10
35	Keo dán nha khoa	Phục hồi trực tiếp với composite quang trung hợp trên răng thật. Phục hồi gián tiếp với composite và sứ (inlay, onlay, veneer, chụp) với composite quang trung hợp và xi măng gắn. Sửa sứ, môi hàn composite vồ Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO;EC hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương.	Lọ	2

36	Khay lấy dấu các loại	Khay lấy dấu dùng trong kỹ thuật lấy dấu từ người bệnh trong phục hình răng. Chất liệu: thép không gỉ Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO:EC hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương.	Cái	100
37	Kim chạy thận nhân tạo 16G/17G	Kim chạy thận nhân tạo kích thước 16G/17Gx25x300mm, có thể xoay, có silicon bao phủ, có back eye. - Kim làm bằng thép không gỉ, ống bằng nhựa PVC y tế. - Thành kim mỏng và tráng Silicon để tăng sự bền - Mũi kim được xử lý để giảm đau và giảm tổn thương da - 1 kẹp khóa - Đầu nối phù hợp với các bộ dây chạy thận - Tiêu chuẩn CE: ISO hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương.	Cái	65,000
38	Kim gây tê đám rối thần kinh	Kim gây tê đám rối thần kinh - Vật liệu ống thông(kim): thép không gỉ - Vật liệu cáp kết nối: ABS, kết nối bọc thiếc - Điểm đánh dấu độ sâu trên kim - Đầu kim trần, vật 2 góc nghiêng hỗ trợ hiển thị rõ dưới siêu âm - Kích cỡ: 21G(0.8mm) dài 100mm - Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO:EC hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương.	Cái	240
39	Kim chích cảm máu	Kim chích cảm máu loại ống trong suốt, loại đầu vít giúp nhằm đến vị trí chính xác Đường kính kim từ 0.51mm đến 0.64mm; Đường kính ống ≤ 2.4mm; Chiều dài dây ≤ 2.300mm; Chiều dài kim từ 4mm đến 6mm Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO,EC hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương	Cái	60
40	Kim nha khoa	Kim dùng gây tê tại chỗ hoặc gây tê vùng trong nha khoa. - Chất liệu: thép không gỉ - Cỡ kim: 27G (0.41mm) - Chiều dài: từ 20 → 30mm - Đầu kim vát nhọn, bén, phù hợp vùng gây tê, mềm, dễ uốn cong Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO:EC hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương.	Hộp	160
41	Kim khoan răng các số	Dùng để mở rộng khe tủy và tạo độ phẳng và mịn cho thành khe tủy bằng cách cắt ngang. Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO:EC hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương.	Vì	800
42	Kim Lèn côn ngang	Sản phẩm lèn dùng để lèn côn gutta percha theo chiều ngang Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO:EC hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương.	Cây	100
43	Kim đưa chất hàn răng vào ống tủy	Đẩy là dụng cụ nha khoa đưa chất hàn răng vào ống tủy với chui bằng thép không gỉ Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO:EC hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương.	Cây	300
44	Kim, khoan răng gate	Dùng để tiếp cận ống tủy và mở rộng miệng ống tủy, được làm bằng thép không gỉ Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO:EC hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương.	Cây	300
45	Lưỡi dao mổ vô khuẩn các số	Lưỡi dao mổ vô khuẩn các số được làm bằng thép carbon không gỉ Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO: EC hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương.	Cái	20,000
46	Mũi khoan tròn các số	Sản phẩm này là một mũi khoan bằng thép không gỉ được phủ một lớp tinh thể kim cương. Sản phẩm là một dụng cụ xoay dùng để khoan các mô cứng như răng và xương., được dùng kết nối với một tay khoan nha khoa. Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO:EC hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương.	Mũi	700
47	Mũi khoan trụ các số	Sản phẩm này là một mũi khoan bằng thép không gỉ được phủ một lớp tinh thể kim cương. Sản phẩm là một dụng cụ xoay dùng để khoan các mô cứng như răng và xương., được dùng kết nối với một tay khoan nha khoa. Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO:EC hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương.	Mũi	700
48	Mũi búp lừa các số	Sản phẩm này là một mũi khoan bằng thép không gỉ được phủ một lớp tinh thể kim cương. Sản phẩm là một dụng cụ xoay dùng để khoan các mô cứng như răng và xương., được dùng kết nối với một tay khoan nha khoa. Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO:EC hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương.	Mũi	100

49	Mũi khoan nha khoa	Mũi khoan thép tốc độ chậm sử dụng trong điều trị khoan cắt răng, phục hình răng, phẫu thuật, làm sạch lỗ sâu răng, khoan cắt xương hàm, mài tạo cùi răng - Chất liệu: thép cường lực Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO: EC hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương.	Mũi	200
50	Mũi đánh bóng trám	Đầu đánh bóng răng dùng làm láng miềng trám sau khi trám răng một cách hiệu quả, nhanh chóng mà không làm hại cho men xung quanh. Có 3 dạng: Nụ, đĩa, ly Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO: EC hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương.	Cái	100
51	Muối tinh khiết	Dùng cho chạy thận nhân tạo. * Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO: EC hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương.	Kg	2,000
52	Nẹp gó	Đai đầu gối dùng trong hỗ trợ, phòng ngừa các chấn thương đầu gối, Hỗ trợ Vận động Chơi thể thao. - Kích thước: gồm 2 cỡ tương ứng 2 chu vi đầu gối: 27-37cm; 37-47cm * Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO: EC hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương.	Cái	150
53	Nẹp cổ cứng	- Nẹp nút xốp EVA (Ethylene Vinyl Acetate là copolymer của ethylene và vinyl acetate) - Kích thước: 3 kích cỡ tương ứng chiều cao nẹp: 7cm, 9cm, 11cm. * Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO: EC hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương.	Cái	150
54	Nẹp cổ mềm	- Nẹp có độ đàn hồi, bên ngoài bao bọc bằng vải cotton. Có hệ thống khóa velcro (băng nhám dính) giúp cố định nẹp cổ - Kích thước: 4 kích cỡ tương ứng chiều cao nẹp: 5cm, 6cm, 8cm, 10cm. * Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO: EC hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương.	Cái	150
55	Nẹp vải căng tay trái, phải	Nẹp được làm từ vật liệu tự dính, nút xốp, vải cotton, thanh nẹp hợp kim nhôm uốn định hình và thanh nẹp đàn hồi, hệ thống khóa velcro (băng nhám dính) tạo nên tính cố định cho sản phẩm - Kích cỡ: 5 kích cỡ tương ứng số đo vòng cổ tay: 12-14cm, 14-16cm, 16-18cm, 18-20cm, 20-22cm. * Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO: EC hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương.	Cái	400
56	Nẹp chống xoay dài	Nẹp bằng hợp kim nhôm, thanh nhôm được bao bọc bằng đệm mút và vải cotton - Cấu tạo: Làm từ bán nẹp hợp kim nhôm định hình uốn cong theo độ cong của bàn chân và căng chân với một bán nẹp hợp kim nhôm đặc biệt, chịu lực tốt xoay ngang có tác dụng chống xoay. Sản phẩm được bao bọc bởi đệm mút và vải cotton, có dính vào chân bởi hệ thống khóa velcro (băng nhám dính) - Kích thước nẹp: chiều dài tính từ mũi đến gót chân: 28 cm, rộng 23 cm - Cỡ sản phẩm: 4 kích cỡ tương ứng với 4 chiều cao cơ thể: 145-155cm, 155-165cm, 165-175cm, >175cm * Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO: EC hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương.	Cái	250
57	Nẹp chống xoay ngắn	Nẹp bằng hợp kim nhôm định hình uốn cong theo độ cong của bàn chân và căng chân với một bán nẹp hợp kim nhôm đặc biệt, chịu lực tốt xoay ngang có tác dụng chống xoay. Sản phẩm được bao bọc bởi đệm mút và vải cotton, có dính vào chân bởi hệ thống khóa velcro (băng nhám dính) - Kích thước nẹp: chiều dài tính từ mũi đến gót chân: 28 cm, chiều cao: 37 cm, rộng 23 cm - Cỡ sản phẩm: 4 kích cỡ tương ứng với 4 chiều cao cơ thể: 145-155cm, 155-165cm, 165-175cm, >175cm * Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO: EC hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương.	Cái	250
58	Nẹp Zimmer	Nẹp bằng Vải cotton, vải không dệt, vải có lỗ thoáng khí. Có khóa Velcro và hệ thống thanh nẹp hợp kim nhôm được phân bố theo tư thế điều trị. Dùng sơ cứu cố định sau chấn thương, sau phẫu thuật khớp gối. Dài khoảng 60cm. Số đo vòng đùi từ 55cm - 75cm, số đo bắp chân từ 37cm đến 52cm tương thích với các cỡ S, M, L, XL. * Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO: EC hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương.	Cái	250
59	Nẹp vải căng bàn tay ôm ngón I trái, phải	Thanh nẹp hợp kim nhôm ôm ngón cái đến cổ tay, bao bọc bởi nút xốp và vải cotton. - Gồm các thanh nẹp được thiết kế định hình sẵn, ôm sát ngón tay cái và bàn tay phần tiếp xúc có lớp đệm mút và vải. Có định xương, khớp vùng cổ tay, bàn tay và ngón tay cái sau mổ hoặc sau chấn thương - Kích cỡ: 5 kích cỡ tương ứng vòng đo cổ tay: 12-14cm, 14-16cm, 16-18cm, 18-20cm, 20-22cm. * Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO: EC hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương.	Cái	150
60	Nẹp vải cánh bàn tay trái, phải	Nẹp cánh căng tay dùng trong sơ cứu, cố định gãy xương, bong gân khu vực 1/3 dưới xương cánh tay. - Nẹp hợp kim nhôm dài từ bàn tay tới gân nách, có thể uốn được theo tư thế điều trị, các thanh nẹp nhỏ, bộ nút dệt kim đệm dày và êm, các dây đai bằng vải cotton để cố định nẹp ôm vào tay bằng khóa Velcro (băng nhám dính) - 5 kích cỡ: 15-28cm, 28-31cm, 31-34cm, 34-37cm, 37-40cm. * Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO: EC hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương.	Cái	200

61	Nẹp Iselin	<p>Nẹp cố định gãy xương đốt gần ngón tay</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gồm một thanh nhôm dẻo bao ngoài một lớp đệm mút, có thể uốn theo tư thế điều trị ngón tay. - Chiều dài nẹp 25 cm - Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO; EC hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương. 	Cái	500
62	Nẹp cổ tay trái, phải	<p>Thanh nẹp bằng hợp kim nhôm, bao bọc bởi vải chun.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kích cỡ: bao gồm nhiều cỡ tương ứng vòng đo cổ tay: 12-14cm, 14-16cm, 16-18cm, 18-20cm, 20-22cm. * Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO; EC hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương. 	Cái	150
63	Nẹp vải căng bán chẵn	<p>Nẹp làm bằng hợp kim nhôm, bao bọc bởi đệm mút và vải cotton</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kích thước: Dài 25cm, rộng 14cm, cao 19cm, sử dụng cho người có chiều cao cơ thể <165cm * Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO; EC hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương. 	Cái	200
64	Ống hút nước bọt nha khoa	<p>Chất liệu PVC non-toxic, an toàn cho sức khỏe người sử dụng. Ống nhựa trong, bên trong có lõi bằng kim loại để dễ uốn cong, đầu hút không có cạnh bén.</p> <p>Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO; EC hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương.</p>	Gói	150
65	Paste làm sạch bề mặt răng	<p>Sò đánh bóng răng giúp đánh bóng, làm sạch răng. Thành phần: 1,23% Flouride Ion (dạng Sodium Flouride trong hỗn hợp phốt phát), Purmice, Natri saccharine, Glycerine, sodium benzoate, Hương liệu.</p>	viên	200
66	Phim chụp laser cỡ 20x25cm	<p>Kích thước: 20 x 25 cm</p> <p>Phim có nền xanh, với nền Polyester dày 7-mil</p> <p>Nhiệt độ bảo quản: 4 - 24 độ C và độ ẩm 30 - 50%.</p> <p>* Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO; EC hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương.</p>	Tấm	100,000
67	Quả lọc thận nhân tạo Low Flux, diện tích bề mặt 1,4m2	<p>Quả lọc thận nhân tạo Low Flux/Middle Flux</p> <p>Chất liệu màng lọc Helixone hoặc tương đương;</p> <p>Diện tích màng 1,4 m²;</p> <p>Thể tích mỗi 74ml;</p> <p>Hệ số siêu lọc ≥ 12 ml/giờ*mmHg;</p> <p>Độ thanh thải $Q_b \geq 300$ mL/min;</p> <p>Áp lực xuyên màng: ≥ 600 mmHg,</p> <p>Nhà thầu có thể đề xuất cấu hình hoặc đặc tính kỹ thuật khác có tính ưu việt hơn.</p> <p>Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO; EC hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương</p>	Quả	2,000
68	Quả lọc thận nhân tạo Low Flux, diện tích bề mặt 1,6m2	<p>Quả lọc thận nhân tạo Low Flux</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu màng : Polysulfone - Diện tích màng: 1,6 m² - Hệ số siêu lọc (ml/hr*mmHg): từ 12 đến 18 ml/hr*mmHg - Thể tích mỗi: ≥ 86 ml - Tốc độ bơm máu 300ml/phút: Urea ≥ 250, Creatinine ≥ 220 - Hệ số sàng Albumin <0.00004 <p>Nhà thầu có thể đề xuất cấu hình hoặc đặc tính kỹ thuật khác có tính ưu việt hơn.</p> <p>Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO; EC hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương</p>	Quả	2,000
69	Quả lọc thận nhân tạo Middle Flux, diện tích bề mặt 1,6m2	<p>Quả lọc thận nhân tạo Middle Flux</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu màng : Polysulfone hoặc tương đương. - Diện tích màng: 1,6 m² -1,7 m² - Hệ số siêu lọc (ml/hr*mmHg): Từ 20 đến 25 ml/hr*mmHg - Thể tích mỗi: ≥ 86 ml - Tốc độ bơm máu 300ml/phút: Urea ≥ 268, Creatinine ≥ 240, <p>Nhà thầu có thể đề xuất cấu hình hoặc đặc tính kỹ thuật khác có tính ưu việt hơn.</p> <p>Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO; EC hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương</p>	Quả	2,000

70	Tay cầm (bộ thất tĩnh mạch thực quản)	- Bộ thất tĩnh mạch thực quản 6 vòng được lắp sẵn vào đầu thất và tay quay tương thích, - Ống hút và chuyên dụng và dây nối ống hút - Đường kính đầu ống: Từ 8,6mm đến 11,6mm - Đường kính trong đầu thất ≤ 9,8Fr - Kênh bơm rửa chuyên dụng tháo rời được tăng tầm nhìn - Tay quay tái sử dụng Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO:EC hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương.	Bộ	10
71	Thạch cao nha khoa	Thạch cao siêu cứng là vật liệu dùng để lấy dấu, lấy ni (lấy mẫu ban đầu) của hàm, răng hoặc các chi định khác cần lấy mẫu chính xác Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO:EC hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương.	Gói	12
72	Vật liệu trám tạm	Chất hàn tạm dùng trong nha khoa màu trắng. Vật liệu trám tạm dùng trong các điều trị trám răng tạm thời, chữa răng, trám theo dõi xoang sâu răng và chữa tủy răng Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO:EC hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương.	Lọ	12
73	Vật liệu hàn răng và gắn răng vĩnh viễn Fuji IX	Tăng cường phòng thích Fluoride, vật liệu trám glass ionomer cân quang dành cho răng Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO:EC hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương.	Hộp	40
74	Vật liệu hàn răng và gắn răng vĩnh viễn Fuji VII	GC Fuji 7 là vật liệu glass ionomer giải phóng florua cao. Bảo vệ bề mặt chân răng và các vùng răng để tồn thương và sâu răng Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO:EC hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương.	Hộp	10
75	Vật liệu trám răng đặt	Thành phần có chứa các hạt thủy tinh siêu mịn, cân quang, chi định cho phục hồi bằng kỹ thuật dán Thẩm mỹ đỉnh cao: đánh bóng dễ dàng và lưu giữ tốt hơn. Tạo bề mặt sáng bóng, đồng nhất nhờ cấu trúc hạt đặc biệt Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO:EC hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương	Tuýp	40
76	Vật liệu trám răng lòng	Độ nhớt và độ chảy lỏng tối ưu. Hạt mịn vỏ cơ chiếm 77%. Độ cân quang cao. Không chứa Bis-GMA, tương thích sinh học tối ưu. Không nhỏ giọt, thao tác dễ dàng và chính xác cao. Dễ dàng chảy tới vị trí khó tiếp cận. Phục hồi ổn định và tồn tại lâu dài. Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO:EC hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương.	Tuýp	50
77	Vật liệu hàn răng và gắn răng vĩnh viễn	Xi măng glass ionomer chứa strontium là chất gắn lý tưởng thường để gắn các phục hình kim loại thông dụng, cũng có thể được dùng để trám lót dưới các vật liệu trám Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO:EC hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương.	Hộp	15
78	Vật liệu hàn răng và gắn răng vĩnh viễn	GC Fuji PLUS có thể được sử dụng để gắn kết các bề mặt kim loại phục hồi, inlay gốm, gốm gia có mào răng và cầu răng, và tất cả các loại nhựa acrylic/ nhựa mào răng, inlay, onlay và cầu răng. Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO:EC hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương.	Hộp	15
79	Vòng thất điện cực (Thông lòng cắt polyp)	Thông lòng cắt polyp - Tay cầm xoay được - Loại ống kẹp, ống ngoài trong suốt - Không có lực đẩy đột ngột khi mở thông lòng và thu/bẫy thông lòng chính xác dựa vào tay cầm - Chiều ≤ 240cm, độ mở từ 15mm đến 30mm, loại oval Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO:EC hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương.	Cái	120
80	Vòng Endoloop	Vòng thất Endoloop độ mở 30mm Không bao gồm tay cầm Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO:EC hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương	Hộp	12
81	Vòng thất cao su tĩnh mạch thực quản	- Vòng thất tĩnh mạch thực quản 6 vòng được lắp sẵn vào đầu thất và tay quay tương thích, - Đường kính đầu ống: từ 8,6mm đến 11,6mm - Đường kính trong đầu thất ≤ 9,8Fr Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO:EC hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương	Cái	50
82	Xi măng hàn răng	Vật liệu trám bit ống tủy dạng bột được sử dụng kết hợp với còn gutta percha và engenal nguyên chất, dùng trong điều trị tủy răng giúp làm sạch, diệt khuẩn. Thành phần: Prednisolone acetate = 1.1%, diodothymol, kẽm oxit, Bari Sunfat, tá được.... Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO:EC hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương.	Lọ	6
83	Xi măng trám răng	Là loại xi măng tự cứng không chứa eugenol, không ảnh hưởng đến quá trình trùng hợp của vật liệu trám và gắn bằng composite. Đặc biệt phù hợp để sử dụng cho bệnh nhân nhạy cảm với eugenol. Tiêu chuẩn tối thiểu: ISO:EC hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương.	Hộp	12

Tổng cộng: 83 mặt hàng

MẪU BÁO GIÁ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TÊN ĐƠN VỊ CUNG CẤP



BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Quận Gò Vấp

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Quận Gò Vấp, chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của nhà cung cấp] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

STT theo thứ tự chào giá	Tên danh mục hàng hóa	Tên thương mại	Mã vật tư y tế theo Quyết định 5086/QĐ-BYT ngày 04/11/2021	Mã ký hiệu/Chứng loại	Thành phần, chủng loại, tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách đóng gói	ĐVT	Nước sản xuất	Hãng sản xuất	Năm sản xuất	Số lượng	Đơn giá (có VAT)	Thành tiền (có VAT)	Số đăng ký lưu hành/Giấy phép nhập khẩu	Giấy phép lưu hành tự do	Tiêu chuẩn chất lượng	Giá trúng thầu tại các CSYT	Tên đơn vị trúng thầu	Ghi chú		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
1																					
2																					

Ghi chú:

- Nhà thầu điền đầy đủ thông tin và các giấy tờ liên quan (nếu có).
- Giá chào là giá đã bao gồm phí vận chuyển, bàn giao, các loại thuế, phí, lệ phí (nếu có).
- Báo giá có hiệu lực trong vòng tối thiểu 120 ngày kể từ ngày tháng năm 2023
- Đơn vị vui lòng cung cấp thông báo trúng thầu kèm theo (nếu có)
- Chúng tôi cam kết.
 - Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
 - Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
 - Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., Ngày ... tháng năm 2024

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

(Ký tên và đóng dấu)